

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 643/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án tăng cường quản lý nhà nước
về chất lượng thống kê đến năm 2030**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1803/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng thống kê đến năm 2030 với các nội dung chủ yếu sau:

1. Quan điểm

a) Tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng thống kê nhằm nâng cao chất lượng thông tin thống kê, phục vụ cho việc đánh giá tình hình, xây dựng chiến lược, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế xã hội; giám sát việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) trong Chương trình nghị sự đến năm 2030 của Liên hợp quốc mà Việt Nam đã cam kết thực hiện;

b) Tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng thống kê là trách nhiệm của các tổ chức thuộc hệ thống thống kê nhà nước, với sự chủ động triển khai thực hiện của chủ thể sản xuất và phổ biến thông tin thống kê, sự tham gia tích cực với tinh thần trách nhiệm cao của chủ thể cung cấp thông tin cho hệ thống thống kê nhà nước và chủ thể sử dụng thông tin thống kê;

c) Thực hiện đầy đủ các nguyên tắc cơ bản của hoạt động thống kê quy định trong Luật thống kê 2015 và các quy định khác của pháp luật; phù hợp với các nguyên tắc cơ bản trong hoạt động thống kê nhà nước của Ủy ban Thống kê Liên hợp quốc và các nguyên tắc hoạt động của Hệ thống thống kê cộng đồng ASEAN (ACSS);

d) Đảm bảo tính khả thi, hiệu lực, hiệu quả và phát triển của hệ thống thống kê nhà nước.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước về chất lượng thông kê nhằm định hướng phát triển, kiểm soát và nâng cao chất lượng thông tin thống kê theo chuẩn mực và thông lệ quốc tế, góp phần nâng cao chất lượng xây dựng và thực thi pháp luật, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của nước ta.

b) Mục tiêu cụ thể

- Nâng cao nhận thức về chất lượng thông tin thống kê của chủ thể sản xuất và phổ biến thông tin thống kê, chủ thể cung cấp thông tin cho hệ thống thống kê nhà nước, chủ thể sử dụng thông tin thống kê;

- Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý về quản lý chất lượng thống kê, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về chất lượng thống kê;

- Xây dựng và áp dụng đồng bộ các tiêu chuẩn chất lượng, công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê theo chuẩn quốc tế trong toàn bộ hệ thống thống kê nhà nước;

- Tăng cường năng lực đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê theo hướng hiện đại, hiệu lực, hiệu quả. Từ năm 2020, hàng năm, các cơ quan thống kê nhà nước tiến hành tự đánh giá chất lượng thống kê thuộc lĩnh vực phụ trách. Từ năm 2021, tiến hành đánh giá độc lập chất lượng của một số lĩnh vực thống kê chủ yếu theo bộ tiêu chí chất lượng thống kê Việt Nam (VSQF); báo cáo đánh giá độc lập chất lượng thống kê quốc gia được biên soạn và công bố định kỳ 5 năm một lần;

- Công bố kết quả đánh giá chất lượng thống kê và các tài liệu liên quan trên Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thống kê, Trang thông tin điện tử của Ủy ban Thống kê Liên hợp quốc vào năm 2020;

- Góp phần quan trọng vào việc hoàn thành mục tiêu về Chỉ số năng lực thống kê đạt 95 điểm, Chỉ số phương pháp luận thống kê đạt 90 điểm (thang điểm 100) vào năm 2030 như Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 đã đề ra;

- Góp phần quan trọng vào việc nâng cao mức độ hài lòng của người sử dụng thông tin thống kê.

3. Nhiệm vụ

a) Xây dựng, hoàn thiện các văn bản pháp lý về quản lý chất lượng thống kê, bao gồm các hoạt động chủ yếu: Rà soát, đánh giá thực trạng các văn bản pháp lý về quản lý chất lượng thống kê; soạn thảo và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các văn bản pháp lý về quản lý chất lượng thống kê.

b) Xây dựng, hoàn thiện các tiêu chuẩn thống kê, bao gồm các hoạt động chủ yếu: Rà soát, đánh giá thực trạng việc xây dựng, áp dụng các tiêu chuẩn thống kê; xây dựng, hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các tiêu chuẩn thống kê; xây dựng cơ sở dữ liệu đặc tả thống kê (metadata).

c) Xây dựng bộ tiêu chí chất lượng thống kê, bao gồm các hoạt động chủ yếu: Soạn thảo và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt bộ tiêu chí chất lượng thống kê của hệ thống tổ chức thống kê tập trung, tổ chức thống kê bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (gọi chung là bộ, ngành); biên soạn tài liệu hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí chất lượng thống kê.

d) Xây dựng các công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê, bao gồm các hoạt động chủ yếu: Nghiên cứu, cập nhật các công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá chất lượng thống kê của Liên hợp quốc, một số quốc gia và tổ chức quốc tế; xây dựng bộ công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê; biên soạn sổ tay hướng dẫn quản lý chất lượng thống kê.

e) Tuyên truyền, đào tạo kiến thức về quản lý chất lượng thống kê, bao gồm các hoạt động chủ yếu: Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình tuyên truyền về chất lượng thống kê; xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu và tổ chức đào tạo bồi dưỡng kiến thức về quản lý chất lượng thống kê.

f) Thực hiện đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê, bao gồm các hoạt động chủ yếu: Triển khai thử nghiệm đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê; hoàn thiện bộ tiêu chí chất lượng thống kê, các công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê; thực hiện tự đánh giá, đánh giá độc lập, đánh giá đột xuất và báo cáo chất lượng thống kê quốc gia; xây dựng và áp dụng hệ thống tự đánh giá chất lượng thống kê trực tuyến.

4. Giải pháp thực hiện

a) Tăng cường sự quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của lãnh đạo các cấp, các ngành trong hoạt động quản lý chất lượng thống kê. Xác định vai trò và gắn trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sản xuất thông tin thống kê đối với hoạt động quản lý chất lượng thống kê thuộc phạm vi phụ trách, lấy chất lượng thống kê làm một trong các tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu đơn vị sản xuất thông tin thống kê.

b) Triển khai một cách đa dạng các hình thức tuyên truyền về chất lượng thống kê phù hợp với từng chủ thể liên quan bao gồm chủ thể sản xuất và phổ biến thông tin thống kê, chủ thể cung cấp thông tin cho hệ thống thống kê nhà nước, chủ thể sử dụng thông tin thống kê; nâng cao nhận thức và quan điểm chỉ đạo công tác thống kê của lãnh đạo các cấp, các ngành; từng bước xây dựng môi trường làm việc hướng tới nâng cao chất lượng thống kê trong toàn bộ hệ thống thống kê nhà nước.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động thống kê nói chung và quản lý chất lượng thống kê nói riêng. Theo đó, xây dựng và áp dụng hệ thống tự đánh giá chất lượng thống kê trực tuyến; xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu phục vụ đánh giá chất lượng thống kê.

d) Xây dựng môi trường thuận lợi trong việc tiếp cận các loại thông tin thống kê sẵn có theo luật định cho các đối tượng sử dụng. Hình thành bộ phận chuyên trách hỗ trợ, tiếp nhận và giải đáp phản hồi của các đối tượng sử dụng thông tin thống kê.e) Chủ động tham gia các hợp tác song phương, đa phương trong chương trình hợp tác quốc tế của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) và các bộ, ngành, địa phương về quản lý chất lượng thống kê. Tham gia tích cực vào Nhóm Công tác chất lượng thống kê của Ủy ban Thống kê Liên hợp quốc, Hệ thống thống kê cộng đồng ASEAN.

f) Nguồn nhân lực thực hiện theo dõi, đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê được bố trí trên cơ sở sắp xếp số biên chế được giao năm 2017 của hệ thống tổ chức thống kê tập trung, tổ chức thống kê bộ, ngành.

5. Kinh phí

Kinh phí thực hiện Đề án từ ngân sách nhà nước được bố trí trong kinh phí thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1803/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2011 và kêu gọi hỗ trợ kỹ thuật từ các đối tác phát triển.

Bộ, ngành, địa phương căn cứ nội dung, khối lượng công việc được phân công trong Đề án và quy định của Luật ngân sách nhà nước, xây dựng dự toán và bố trí kinh phí hàng năm thực hiện theo dõi, đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê thuộc lĩnh vực phụ trách.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Đề án;

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính dự toán kinh phí triển khai thực hiện Đề án cho giai đoạn trung hạn 5 năm và từng năm của hệ thống thống kê tập trung trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính về kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê nói chung và kiến thức, kỹ năng quản lý chất lượng thống kê nói riêng cho đội ngũ công chức, viên chức thuộc tổ chức thống kê bộ, ngành;

- Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án có liên quan để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án;

- Huy động các nguồn vốn trong và ngoài nước thực hiện Đề án;

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, các cơ quan chức năng có liên quan kiểm tra, giám sát và định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tiến độ và kết quả thực hiện Đề án.

b) Các bộ, ngành khác và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, dự án có liên quan để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án;

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án thuộc phạm vi bộ, ngành, địa phương phụ trách theo Kế hoạch thực hiện Đề án;

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng, thẩm định, phê duyệt dự toán, bố trí và hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện các chương trình, nhiệm vụ của Đề án thuộc phạm vi phụ trách;

- Bên cạnh các nhiệm vụ chung của các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã nêu trên, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông còn có các nhiệm vụ sau đây:

+ Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các bộ, ngành khác và các địa phương thẩm định, bố trí kinh phí hàng năm thực hiện Đề án trong kinh phí Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

+ Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng, thực hiện chương trình truyền thông về tầm quan trọng của chất lượng thống kê đối với quá trình xây dựng và thực hiện chính sách; trách nhiệm của cộng đồng đối với việc đảm bảo chất lượng thống kê.

2. Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ của Đề án

- Xây dựng, hoàn thiện các văn bản pháp lý về quản lý chất lượng thống kê: thực hiện năm 2017;

- Xây dựng, hoàn thiện các tiêu chuẩn thống kê: Thực hiện từ 2017 - 2023;

- Xây dựng bộ tiêu chí chất lượng thống kê: Thực hiện từ 2017 - 2018;

- Xây dựng các công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê: Thực hiện từ 2018 - 2020;

- Tuyên truyền, đào tạo kiến thức về chất lượng thống kê: Thực hiện từ: 2018 - 2030;

- Thực hiện đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê: Thực hiện từ 2019 - 2030;

Kế hoạch (chi tiết) thực hiện các nhiệm vụ của Đề án ghi ở Phụ lục đính kèm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ công TTĐT, Vụ KTTH, Công báo;
- Lưu: VT, KgVX (3b).

THỦ TƯỚNG

Đã ký

Nguyễn Xuân Phúc

Phụ lục

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 643 QĐ/TTg ngày 11 tháng 5 năm 2017)

STT	Nhiệm vụ Đề án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến
1	Xây dựng, hoàn thiện các văn bản pháp lý về quản lý chất lượng thống kê				
a	Rà soát, đánh giá thực trạng các văn bản pháp lý về quản lý chất lượng thống kê	Quý II/2017	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo đánh giá thực trạng các văn bản pháp lý về quản lý chất lượng thống kê
B	Soạn thảo và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các văn bản pháp lý về quản lý chất lượng thống kê	Tháng 4-12/2017	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Một số văn bản pháp lý về quản lý chất lượng thống kê được cấp có thẩm quyền phê duyệt
2	Xây dựng, hoàn thiện các tiêu chuẩn thống kê				
a	Rà soát, đánh giá thực trạng việc xây dựng, áp dụng các tiêu chuẩn thống kê	Tháng 4-6/2017	- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Bộ, ngành	Các bộ, ngành liên quan	Các báo cáo đánh giá thực trạng việc xây dựng, áp dụng các tiêu chuẩn thống kê

STT	Nhiệm vụ Đề án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến
-	Rà soát, đánh giá thực trạng việc xây dựng, áp dụng các tiêu chuẩn thống kê quốc gia	Tháng 4-6/2017	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành liên quan	Báo cáo đánh giá việc xây dựng, áp dụng các tiêu chuẩn thống kê quốc gia
-	Rà soát, đánh giá thực trạng việc xây dựng, áp dụng các tiêu chuẩn thống kê thuộc lĩnh vực bộ, ngành	Tháng 4-6/2017	Bộ, ngành	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Báo cáo đánh giá thực trạng việc xây dựng, áp dụng các tiêu chuẩn thống kê thuộc lĩnh vực bộ, ngành
b	Xây dựng, hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các tiêu chuẩn thống kê	Tháng 4/2017-12/2018	- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Bộ, ngành	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Các tiêu chuẩn thống kê được phê duyệt
-	Xây dựng, hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các tiêu chuẩn thống kê quốc gia	Tháng 4/2017-12/2018	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Tiêu chuẩn thống kê quốc gia được phê duyệt
-	Xây dựng, hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các tiêu chuẩn thống kê bộ, ngành	Tháng 4/2017-12/2018	Bộ, ngành	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tiêu chuẩn thống kê bộ, ngành được phê duyệt

STT	Nhiệm vụ Đề án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến
c	Xây dựng cơ sở dữ liệu đặc tả thống kê (metadata)	2018-2020	- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Bộ, ngành	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Cơ sở dữ liệu đặc tả thống kê (metadata) được xây dựng và vận hành
3	Xây dựng bộ tiêu chí chất lượng thống kê				
a	Soạn thảo và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt bộ tiêu chí chất lượng thống kê của hệ thống tổ chức thống kê tập trung, tổ chức thống kê bộ, ngành	Tháng 4-8/2017	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Bộ tiêu chí chất lượng thống kê được phê duyệt
b	Biên soạn tài liệu hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí chất lượng thống kê	Tháng 9/2017-3/2018	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Tài liệu hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí chất lượng thống kê Việt Nam được biên soạn và phát hành
4	Xây dựng các công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê				

STT	Nhiệm vụ Đề án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến
a	Nghiên cứu, cập nhật các công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá chất lượng thống kê của Liên hợp quốc, một số quốc gia và tổ chức quốc tế	Cập nhật theo định kỳ 2 năm: Quý I/2018; Quý I/2020...	- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Bộ, ngành	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo kết quả cập nhật các công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá chất lượng thống kê của Liên hợp quốc, một số quốc gia và tổ chức quốc tế
b	Xây dựng bộ công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê	2018	- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Bộ, ngành	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Bộ công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá chất lượng thống kê được phê duyệt
-	Xây dựng bộ công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê chung	2018	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cac bộ, ngành liên quan	Bộ công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá chất lượng thống kê chung (Mẫu) được phê duyệt

STT	Nhiệm vụ Đề án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến
-	Xây dựng bộ công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê theo từng lĩnh vực	2018	Bộ, ngành	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá chất lượng thống kê theo từng lĩnh vực được phê duyệt
c	Biên soạn sổ tay hướng dẫn quản lý chất lượng thống kê Việt Nam	2019-2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Sổ tay hướng dẫn quản lý chất lượng thống kê được biên soạn và phát hành
5	Tuyên truyền, đào tạo kiến thức về chất lượng thống kê				
a	Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình tuyên truyền về chất lượng thống kê	2018-2030	- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Bộ Thông tin và truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Kế hoạch và các chương trình tuyên truyền về chất lượng thống kê được thực hiện
-	Xây dựng chương trình tuyên truyền về chất lượng thống kê phù hợp với từng đối tượng, bao gồm, chủ thể sản xuất thông tin thống kê, chủ thể cung cấp thông tin cho hệ thống thống kê nhà nước, chủ thể sử dụng thông tin thống kê	Quý I – Quý II/2018	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Thông tin và truyền thông	Kế hoạch và các chương trình tuyên truyền về chất lượng thống kê được xây dựng

STT	Nhiệm vụ Đề án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến
-	Thực hiện chương trình tuyên truyền về chất lượng thống kê theo chương trình tuyên truyền cho từng đối tượng đã được phê duyệt	Quý III/2018-2030	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Kế hoạch và Đầu tư; các bộ, ngành, địa phương	Số lần và số giờ phát sóng; số lượt người được tuyên truyền
b	Xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu và tổ chức đào tạo bồi dưỡng kiến thức về quản lý chất lượng thống kê	2019-2030	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Nội vụ; các bộ, ngành, địa phương khác liên quan	Chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quản lý chất lượng thống kê phê duyệt và thực hiện
-	Xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu đào tạo bồi dưỡng kiến thức quản lý chất lượng thống kê cho những người làm công tác thống kê; Xây dựng chương trình, tài liệu bồi dưỡng kỹ năng đánh giá chất lượng thống kê cho những người thực hiện nhiệm vụ theo dõi, đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê	2019	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Nội vụ; các bộ, ngành, địa phương khác liên quan	Các chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quản lý chất lượng thống kê phê duyệt và thực hiện

STT	Nhiệm vụ Đề án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến
-	Tổ chức các khóa đào tạo bồi dưỡng kiến thức quản lý chất lượng thống kê cho những người làm công tác thống kê nói chung; Tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng đánh giá chất lượng thống kê cho những người thực hiện nhiệm vụ theo dõi, đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê	2019-2030	Bộ Kế hoạch và Đầu tư; các bộ, ngành, địa phương	Bộ Nội vụ	Các khóa đào tạo được tổ chức; Số lượt người được đào tạo, bồi dưỡng
6	Thực hiện đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê				
a	Triển khai thử nghiệm đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê và hoàn thiện bộ tiêu chí chất lượng thống kê, các công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê	2019	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả thử nghiệm - Bản đề xuất các nội dung hoàn thiện bộ tiêu chí chất lượng thống kê, các công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê
b	Thực hiện tự đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê	Định kỳ hàng năm, từ 2020-2030	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các báo cáo tự đánh giá chất lượng thống kê được biên soạn

STT	Nhiệm vụ Đề án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến
c	Thực hiện đánh giá độc lập, đánh giá đột xuất và báo cáo chất lượng thống kê quốc gia	Định kỳ 5 năm: 2021, 2026, 2031	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Các báo cáo đánh giá độc lập, đánh giá đột xuất về chất lượng thống kê được biên soạn, công bố
d	Xây dựng và áp dụng hệ thống tự đánh giá chất lượng thống kê trực tuyến	2026- 2030	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	
-	Xây dựng hệ thống tự đánh giá chất lượng thống kê trực tuyến	2021-2022			Hệ thống tự đánh giá chất lượng thống kê trực tuyến được xây dựng
-	Áp dụng hệ thống tự đánh giá chất lượng thống kê trực tuyến	2023-2030			100% cơ quan thống kê thuộc Hệ thống thống kê tập trung; trên 50% tổ chức thống kê bộ, ngành sử dụng hệ thống này